

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ - TP ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Ba.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Minh Tám

Ông Lê Hà

Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Công Hồng Lĩnh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Ngô Mạnh Lân - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 03 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Thanh Khê, hành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2025/TLST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2025/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

1/ Lê Văn L; tên gọi khác: Không, giới tính: Nam; Sinh ngày: 08/12/2004, tại Quảng Nam; Nơi cư trú: Thôn Phương Trung, xã Đại Quang, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông, trình độ học vấn: Lớp 9/12;

Con ông: Lê Giáp D (*chết*) và bà: Võ Thị C (*sinh năm 1975- còn sống*);

Bị cáo là con duy nhất.

Tiền án, tiền sự: Ngày 22/11/2024 bị Công an huyện Đại Lộc xử phạt hành chính với số tiền 10.500.000 đồng (mười triệu năm trăm nghìn đồng) về hành vi cố ý gây thương tích và cố ý làm hư hỏng tài sản.

Bị cáo đang bị thực hiện biện pháp ngăn chặn bắt tạm giam từ ngày 23/12/2024 tại phân trại tạm giam khu vực Thanh Khê. Có mặt tại phiên tòa.

2/ Phan Quang V; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 23 tháng 4 năm 2005, tại thành phố Đà Nẵng; Nơi đăng ký HKTT: Tổ 29, phường Xuân Hà, quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng; Chỗ ở: Tổ 36, phường Hoà Khánh Nam, quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn: Lớp 09/12;

Tiền án, tiền sự: Không.

Con ông: Phan Quang C (*Chết*) và bà: Trần Thị C (*sinh năm 1970- còn sống*);

Bị cáo là con duy nhất.

Bị cáo đang bị thực hiện biện pháp ngăn chặn bắt tạm giam từ ngày 14/11/2024 tại Phân trại tạm khu vực Thanh Khê. Có mặt tại phiên tòa.

3/ Trần Văn T; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 13 tháng 5 năm 2008, tại thành phố Đà Nẵng (*Đến ngày phạm tội: 16 tuổi, 03 tháng 11 ngày*); Nơi đăng ký HKTT: Thôn Trung Vĩnh, xã Quế Xuân 1, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam; Chỗ ở: Thôn Trung Vĩnh, xã Quế Xuân 1, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn: Lớp 09/12; Tiền án, tiền sự: Không.

Con ông: Trần Văn T (*Sinh năm 1985*) và bà: Phạm Thị T (*sinh năm 1985*), cả hai đều còn sống;

Gia đình có 02 người, bị cáo là con thứ nhất.

Bị cáo đang bị thực hiện biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

* Người đại diện theo pháp luật của bị cáo Trần Văn T: Ông Trần Văn T - Sinh năm: 1985 và bà Phạm Thị T - Sinh năm: 1985- Địa chỉ: Thôn Trung Vĩnh, xã Quế Xuân, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam. Ông T có mặt, bà Phạm Thị T vắng mặt không có lý do.

* Người bào chữa cho bị cáo Trần Văn T; Ông Lê Ngọc Đoàn - Luật sư thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Đà Nẵng - Địa chỉ: 82 Huy Cận, phường Hòa Cường Nam, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

* Người bị hại: Ông Nguyễn Thanh T - Sinh năm: 2000 – Địa chỉ: 193 Bùi Tấn Diên, phường Hòa Minh, Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt không có lý do.

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Tiến D – Sinh năm: 1978 – Địa chỉ: 74 Phan Thanh, phường Thạc Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt không có lý do.

* Người chứng kiến:

1/ Ông Nguyễn Văn A - Sinh năm: 2000 - Địa chỉ: Tổ 34, phường Hòa Thuận Đông, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt không có lý do.

2/ Ông Trần Nhuận N - Sinh năm: 2004 - Địa chỉ: Tổ 33, phường Xuân Hà, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

3/ Cháu Ngô Nguyễn Việt M - Sinh năm: 2008 - Địa chỉ: Thôn Phú Hương, xã Đại Quang, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01h00' ngày 24/8/2024, Lê Văn L, Phan Quang V, Trần Văn T, Trần Nhuận N và Ngô Nguyễn Việt M đến Công viên biển Hoà Khê, đoạn đối diện nhà số

923 Nguyễn Tất Thành, phường Xuân Hà, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng ngồi nhậu, sau đó Phan Văn V đi mua thêm rượu. Đến 03h10' cùng ngày, Nguyễn Thanh T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Airbalde BKS 43C1-643.17 chở người yêu của N là Nguyễn Văn A đến tham gia cùng. Thấy T chở Văn A đến và xưng hô “anh” với cả nhóm nên L nói: “*Mi xưng anh em với ai ở đây*” rồi lao vào dùng tay đánh T, Phan Quang V vừa về, V và T cũng lao vào đánh T thì được mọi người can ngăn. T bỏ chạy, L, V, T đuổi theo nhưng không kịp. L cho rằng T về gọi người đến đánh lại nên nói V chở L, T đến chỗ L làm là quán nhậu “*Dê tươi*” tại 33 Tôn Thất Đạm, thành phố Đà Nẵng. Tại đây, L đi vào bếp lấy 02 (hai) cây dao (*một dao dài khoảng 50cm, một dao dài khoảng 30cm*) và quay lại chỗ nhậu tại khu vực công viên biển Hà Khê. Khi đến nơi, L đưa cho T 01 cây dao, đồng thời thấy xe mô tô nhãn hiệu Honda Airbalde BKS 43C1-643.17 của T đang để gần đó nên L nói với V, T: “*đạp xe nó luôn đi*”, rồi xông vào dùng chân đạp, dùng dao chém nhiều nhát vào xe của T. V dùng tay không, dùng mũ bảo hiểm đập phá xe, T dùng dao chém và dùng gạch (*gạch lót đường*) đập vào xe của T. Nhóm N thấy vậy đến khuyên can nhưng không được. Đập phá xe được một lúc thì tất cả bỏ về, chỉ còn lại L, Văn A, N còn ngồi lại nhậu. T quay lại thấy xe mình bị đập phá nên đến Cơ quan công an trình báo sự việc.

Hậu quả: Xe mô tô BKS 43C1-643.17 bị hư hỏng phần nhựa gồm: phần nhựa đầu xe, yếm chắn gió bên phải và bên trái, đuôi xe, mặt ngoài miếng nhựa bảo vệ ống xả, nắp nhựa bảo vệ bình xăng, cụm đèn pha trước, cụm đồng hồ, hộp chứa đồ.

Tại kết luận định giá tài sản ngày 03/10/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng quận Thanh Khê xác định chi phí khôi phục tài sản trước khi bị hư hỏng đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Airbalde BKS 43C1 – 643.17 là: 15.265.000 đồng (*mười lăm triệu hai trăm sáu mươi lăm ngàn đồng*).

* Vật chứng tạm giữ và xử lý vật chứng:

- 01 (một) cục gạch kích thước 22x13x9x5cm; 03 (ba) mảnh vỡ mũ bảo hiểm.
- 01(*một*) xe mô tô nhãn hiệu Honda Airbalde BKS 43C1 – 643.17, số khung: RLHJF6307FZ616736, số máy: JF63E1139891, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê đã trả lại cho chủ sở hữu là Nguyễn Thanh T.

* Về Dân sự: Gia đình các bị cáo Lê Văn L, Phan Quang V, Trần Văn T đã bồi thường cho người bị hại Nguyễn Thanh T tổng số tiền 21.000.000 đồng (*hai mốt triệu đồng*). Anh Nguyễn Thanh T không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Quá trình điều tra các bị cáo Lê Văn L, Phan Quang V, Trần Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội trên.

Từ những nội dung trên tại Cáo trạng số 28/CT-VKS ngày 21 tháng 01 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố các bị cáo Lê Văn L, Phan Quang V, Trần Văn T về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” theo

khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố nhà nước giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Tuyên bố bị cáo Lê Văn L, Phan Quang V, Trần Văn T phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” .

- Áp dụng khoản 1 Điều 178, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm d khoản 1 Điều 52, Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Văn L từ 12 đến 18 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 23/12/2024.

- Áp dụng khoản 1 Điều 178, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm d khoản 1 Điều 52, Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phan Quang V từ 09 đến 15 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 14/11/2024.

- Áp dụng khoản 1 Điều 178, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm d khoản 1 Điều 52, Điều 58, Điều 91 và Điều 101 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Văn T từ 09 đến 15 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt giam thi hành án.

* Vật chứng tạm giữ và xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) viên gạch bê tông kích thước (22x13x9x5)cm.

- 03 (ba) mảnh vỡ mũ bảo hiểm màu đen.

Tất cả các vật chứng trên đều chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê quản theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/01/2025.

* Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận đủ bồi thường và không yêu cầu gì thêm nên không đề cập đến.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Văn L, Phan Quang V, Trần Văn T nói lời nói sau cùng Bị cáo đã biết lỗi, hối hận về hành vi của mình và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng (Công an quận Thanh Khê cũ), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng (Công an quận Thanh Khê cũ), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra, xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa: Các bị cáo Lê Văn L, Phan Quang V, Trần Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 03 giờ 30 ngày 24/08/2024 tại Công viên biển Hòa Khê, đoạn đối diện nhà số 923 Nguyễn Tất Thành, phường Xuân Hà, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng Lê Văn L, Phan Quang V và Trần Văn T đã có hành vi đập phá xe mô tô nhãn hiệu Honda Airbalde BKS 43C1-643.17 của anh Nguyễn Thanh T, là hư hỏng xe với giá trị là 15.265.000đ (Mười lăm triệu hai trăm sáu mươi lăm ngàn đồng).

Như vậy, Cáo trạng số 28/CT-VKS ngày 21/01/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo thì thấy: Các bị cáo đã thực hiện hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác không những xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang lo sợ cho gia đình người bị hại mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an xã hội, nên các bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra để thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm mục đích răn đe, giáo dục.

Xét vai trò của từng bị cáo thì thấy:

- Bị cáo Lê Văn L là người khởi xướng, cầm đầu, rủ rê các bị cáo khác phạm tội, và cũng là người chuẩn bị các công cụ phạm tội, do vậy cần phải xử phạt bị cáo với mức hình phạt cao hơn các bị cáo khác.

- Đối với bị cáo Phan Quang V là người cùng với bị cáo L và T đập phá xe của anh T nhưng vai trò của bị cáo không đáng kể, bị cáo không trực tiếp dùng các công cụ để đập xe của anh T, do vậy xử phạt bị cáo với mức hình phạt thấp hơn bị cáo L.

- Đối với bị cáo Trần Văn T: Khi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi nhưng bị cáo là người tích cực cùng với L dùng các công cụ mà L đã chuẩn bị để đập phá xe của anh T, do vậy cần xử phạt bị cáo T thấp hơn các bị cáo khác cũng có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Lê Văn L, Phan Quang V, Trần Văn T đã thực hiện hành vi đập phá tài sản của anh T chỉ vì anh T xưng “anh” với cả nhóm, lời nói rất đơn giản, không có mâu thuẫn gì, do vậy các bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng có tính chất côn đồ theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Lê Văn L, Phan Quang V, Trần Văn T có thái độ thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải, gia đình các bị cáo đã khắc phục hoàn toàn hậu quả cho bị hại,

các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự cho các bị cáo.

Bị cáo Trần Văn T có bà Nội là bà Trần Thị M là thương binh hạng 4/4 và được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng tại và thời điểm phạm tội bị cáo được 16 tuổi 03 tháng 11 ngày nên HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51, Điều 91 và 101 cho bị cáo.

[5] Hình phạt bổ sung: Hiện nay các bị cáo việc làm không ổn định, không có tài sản gì nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Vật xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) viên gạch bê tông kích thước (22x13x9x5)cm.
- 03 (ba) mảnh vỡ mũ bảo hiểm màu đen.

Tất cả các vật chứng trên đều chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê quản theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/01/2025.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại đủ số tiền bồi thường và không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX không đề cập đến.

[8] Án phí HSST: Các bị cáo Lê Văn L, Phan Quang V, Trần Văn T phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo Lê Văn L, Phan Quang V và Trần Văn T phạm tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”.

2. Về hình phạt:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 178, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm d khoản 1 Điều 52 và Điều 58 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Văn L 15 (mười lăm) tháng tù về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”. Thời gian chấp hành hình phạt kể từ ngày 23/12/2024.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 178, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm d khoản 1 Điều 52 và Điều 58 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phan Quang V 09 (chín) tháng tù về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”. Thời gian chấp hành hình phạt kể từ ngày 14/11/2024.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 178, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm d khoản 1 Điều 52, Điều 58, Điều 91 và Điều 101 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Văn T 06 (sáu) tháng tù về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”. Thời gian chấp hành hình phạt kể từ ngày bắt giam thi hành án.

3 Vật chứng tạm giữ và xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) viên gạch bê tông kích thước (22x13x9x5)cm.
- 03 (ba) mảnh vỡ mũ bảo hiểm màu đen.

Tất cả các vật chứng trên đều chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê quản theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/01/2025.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Lê Văn L, Phan Quang V, Trần Văn T mỗi bị cáo phải chịu với số tiền là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

5. Án xử sơ thẩm công khai, các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 06/03/2025.

Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Các bị cáo
- Những người tham gia tố tụng-
- Viện kiểm sát nhân dân Q. Thanh Khê-
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng-
- Cơ quan điều tra Công an thành phố Đà Nẵng
- Cơ quan thi hành án hình sự Công an TP Đà Nẵng
- Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng
- Sở tư pháp thành phố Đà Nẵng
- Phân trại tạm giam khu vực Thanh Khê
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thu Ba

